

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN VLXD & TTNT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(CMID)



Tháng 04 / 2016

PHỤ LỤC



PHẦN MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	1
Điều 1: Định nghĩa	1
CHƯƠNG II: TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	2
Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	2
CHƯƠNG III: MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	3
Điều 3: Mục tiêu của Công ty.....	3
Điều 4: Phạm vi kinh doanh và hoạt động	3
CHƯƠNG IV: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	4
Điều 5: Vốn Điều lệ, Cổ phần, Cổ đông sáng lập	4
Điều 6: Chứng chỉ cổ phiếu.....	5
Điều 7: Chứng chỉ chứng khoán khác.....	5
Điều 8: Chuyển nhượng cổ phần.....	6
Điều 9: Thu hồi cổ phần.....	6
CHƯƠNG V: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT	7
Điều 10: Cơ cấu tổ chức quản lý.....	7
CHƯƠNG VI: CỔ ĐỒNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG.....	7
Điều 11: Quyền của cổ đông phổ thông.....	8
Điều 12: Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông.....	8
Điều 13: Đại hội đồng cổ đông	8
Điều 14: Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	9
Điều 15: Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	11
Điều 16: Thay đổi các quyền.....	11
Điều 17: Chương trình, nội dung họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	12
Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 19: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 20: Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua	15
Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 22: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 23: Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	18
CHƯƠNG VII: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	19
Điều 24: Thành phần và Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	19
Điều 25: Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	20
Điều 26: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	22
Điều 27: Thành viên Hội đồng quản trị thay thế.....	22
Điều 28 : Các cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	23
CHƯƠNG VIII: TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, NHỮNG CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY	27
Điều 29: Tổ chức bộ máy quản lý	27
Điều 30: Cán bộ quản lý.....	27
Điều 31: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám Đốc điều hành	27
Điều 32: Thư ký Công Ty	29

CHƯƠNG IX: NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ	29
<u>Điều 33</u> : Trách nhiệm cần trọng của thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc điều hành và Cán bộ quản lý	29
<u>Điều 34</u> : Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	29
<u>Điều 35</u> : Phân cấp tài chính dự án đầu tư	31
<u>Điều 36</u> : Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	31
 CHƯƠNG X: BAN KIỂM SOÁT	32
<u>Điều 37</u> : Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát	32
<u>Điều 38</u> : Quyền hạn và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	33
 CHƯƠNG XI: QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY	34
<u>Điều 39</u> : Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	34
 CHƯƠNG XII: TỔ CHỨC ĐẢNG CSVN, CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN	35
<u>Điều 40</u> : Tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam, Công nhân viên và Công đoàn	35
 CHƯƠNG XIII: PHÂN CHIA LỢI NHUẬN	35
<u>Điều 41</u> : Trả cổ tức	35
 CHƯƠNG XIV: TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QŨY DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN	36
<u>Điều 42</u> : Tài khoản Ngân hàng	36
<u>Điều 43</u> : Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	36
<u>Điều 44</u> : Năm tài khóa	36
<u>Điều 45</u> : Hệ thống kế toán	37
 CHƯƠNG XV: BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG	37
<u>Điều 46</u> : Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý	37
<u>Điều 47</u> : Công bố thông tin và Thông báo ra công chúng	38
 CHƯƠNG XVI: KIỂM TOÁN CÔNG TY	38
<u>Điều 48</u> : Kiểm toán	38
 CHƯƠNG XVII: CON DẤU	39
<u>Điều 49</u> : Con dấu	39
 CHƯƠNG XVIII: CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ	39
<u>Điều 50</u> : Chấm dứt hoạt động	39
<u>Điều 51</u> : Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội Đồng Quản Trị và Cổ đông	39
<u>Điều 52</u> : Thanh lý	40
 CHƯƠNG XIX: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	40
<u>Điều 53</u> : Giải quyết tranh chấp nội bộ	40
 CHƯƠNG XX: SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	41
<u>Điều 54</u> : Bổ sung và sửa đổi Điều lệ	41
 CHƯƠNG XXI: NGÀY HIỆU LỰC	41
<u>Điều 55</u> : Ngày hiệu lực	41
<u>Điều 56</u> : Chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị	42

ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG & TRANG TRÍ NỘI THẤT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(CMID)



PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất Thành phố Hồ Chí Minh thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 15 tháng 04 năm 2016.

CHƯƠNG I
ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1: Định nghĩa.

- 1) Trong điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:
 - a) “*Vốn điều lệ*” là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và qui định tại điều 5 của điều lệ này.
 - b) “*Luật doanh nghiệp*” có nghĩa là Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
 - c) “*Ngày thành lập*” là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
 - d) “*Cán bộ quản lý*” là Tổng Giám Đốc điều hành, Phó Tổng Giám Đốc điều hành, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.
 - e) “*Người có liên quan*” là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.17 của Luật doanh nghiệp.
 - f) “*Thời hạn hoạt động*” là thời hạn hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết.
 - g) “*Việt Nam*” là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 2) Trong Điều lệ này, các tham chiếu nào tới một hoặc một số quy định, văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế của chúng.
- 3) Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

- 4) Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có ý nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

CHƯƠNG II
TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.

- 1) Tên hợp pháp của Công ty bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.
 - a) Tên giao dịch của Công Ty bằng tiếng Anh: CONSTRUCTION MATERIAL & INTERIOR DECORATION JOINT STOCK COMPANY.
 - b) Tên viết tắt của Công Ty: CMID.
- 2) Công ty là Công ty Cổ Phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
- 3) Trụ sở đăng ký của Công ty: 215-217 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Quận I, TP. Hồ Chí Minh.
 - Điện thoại: 38 368 531 – 38 367 969
 - Fax: (84.8) 38 369 434
 - E-mail: CMID @ hcm – fpt – vn
 - Website: <http://www.cmid.com.vn/>
- 4) Tổng Giám Đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của Doanh nghiệp theo Điều 14 của Luật doanh nghiệp.
- 5) Công ty có thể thành lập Chi nhánh và Văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.
- 6) Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 50 và Điều 51 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

